

Bản án số: 09/2021/HS-ST  
Ngày 23/3/2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA LỘC, TỈNH HẢI DƯƠNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Bùi Thị Giang.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Phạm Ngọc Tuấn.

2. Bà Lê Thị Thanh Hương.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Phạm Văn Hùng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Minh Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 3 năm 2021, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số 08/2021/TLST-HS ngày 02/02/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 16/2021/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

**Nguyễn Đức C**, sinh năm 1999 tại xã QP, huyện TK; Nơi cư trú: Thôn TA, xã QP, huyện TK, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1956 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1956; vợ, con: chưa có;

Tiền án: Bản án số 49/2019/HSST ngày 10/7/2019 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương xử phạt C 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (Giá trị tài sản C trộm cắp là 6.787.000 đồng). Ngày 12/7/2020 C chấp hành xong hình phạt tù. Chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Chưa;

Nhân thân:

- Quyết định về việc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 71 ngày 23/6/2016 của Chủ tịch UBND xã QP, huyện TK đối với Nguyễn Đức C vì đã nhiều lần có hành vi trộm cắp tài sản trong thời hạn 06 tháng từ ngày 23/6/2016 đến ngày 23/12/2016. C đã chấp hành xong, đã được xóa.

- Bản án số 86/2017/HSST ngày 29/9/2017 của Tòa án nhân dân huyện Gia Lộc xử phạt C 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Ngày 31/01/2019, C chấp hành xong hình phạt tù. Khi thực hiện hành vi phạm tội, C là người chưa thành niên, không coi là có án tích.

Bị cáo Nguyễn Đức C bị tạm giam từ ngày 16/12/2020 đến nay tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Hải Dương, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

1. Ông Đặng Văn M, sinh năm 1949; Trú tại: Thôn PK, xã HH, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1963; Trú tại: Thôn CH, xã HH, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương (vắng mặt - có đơn xin xét xử vắng mặt)

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1956; Trú tại: Thôn TA, xã QP, huyện TK, tỉnh Hải Dương (vắng mặt).

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức C đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích. Ngày 01/12/2020, C mượn xe đạp mini màu trắng của bố để là ông Nguyễn Văn L sinh năm 1956 ở thôn TA, xã QP, huyện TK, tỉnh Hải Dương đi chơi điện tử ở thị trấn GL, huyện GL. Đến khoảng 23h cùng ngày, do hết tiền nên C nảy sinh ý định đi trộm cắp tiền để trong hòm C đức của các chùa để chi tiêu cá nhân. C đạp xe đi theo Quốc lộ 37 từ thị trấn GL đến ngã tư QP xã HH rẽ về xã HH. Trên đường đi C nhặt được 01 chiếc búa bằng kim loại (không nhớ vị trí nhặt), C gài chiếc búa sau xe đạp. Khoảng 00 giờ 25 phút ngày 02/12/2020, C nhìn thấy Chùa Đ thôn PK - xã HH (do ông Đặng Văn M là người quản lý chùa) mở cửa, quan sát thấy không có người trông coi. C đạp xe qua cửa chùa về hướng QP khoảng 100 mét thì dừng xe ở rìa đường rồi lấy chiếc búa giấu trong túi áo trước bụng quay lại vào chùa khép cánh cửa lại. Thấy dưới ban thờ chính có 01 cánh cửa đang khóa, C dùng đầu nhọn của búa móc vào khe hở giữa chốt và ổ khóa giật mạnh làm bung móc khóa và cửa gỗ, quan sát thấy bên trong không có tài sản gì nên C bê hòm công đức ở ban chính xuống nhìn qua khe hở thì thấy không có tiền nên bỏ đi ra chỗ dựng xe rồi đạp xe đi tìm chùa khác, C đạp xe đi về hướng thôn PK, xã HH, huyện GL. Khoảng 01 giờ cùng ngày khi đến khu vực bãi đất trống thì nhìn thấy chùa PK (do ông Đặng Văn M quản lý) được rào bằng tường rào có lưới thép B40 xung quanh, C trèo qua cửa phụ lối sau chùa vào trong sân chùa rồi dùng cán búa cho vào khe giữa chốt và ổ khóa ấn mạnh làm ổ khóa bị bật ra. C mở cửa vào trong chùa thấy 01 hòm công đức bằng khung nhôm kính để sát cửa thì dùng bật lửa soi đi xung quanh chùa tìm kiếm nhưng không thấy tài sản có giá trị nên bê hòm công đức ra ngoài sân chùa và chốt cửa, móc ổ khóa lại. C bê hòm công đức trèo lên chậu cây ở gần cổng chính, thả hòm công đức ra ngoài tường rào lưới thép B40 làm hòm bị vỡ. Sau đó C trèo ra ngoài lấy hết số tiền trong hòm là 265.000 đồng cất vào túi quần và gài búa vào sau xe đạp tiếp tục đi đến chùa thôn CH, xã HH (do bà Nguyễn Thị H quản lý). Lúc này

khoảng gần 02h cùng ngày, thấy chùa đóng cửa, xung quanh không có người. C dựng xe ở ngõ đối diện cổng chùa CH rồi trèo lên thành giếng của chùa, qua tường bao vào trong sân đi một vòng quanh chùa. Thấy sân chùa bật điện sáng nên C tắt cầu dao điện, dùng cán búa cho vào khe giữa chốt khóa và ổ khóa cửa gian nhà chính dùng tay ấn mạnh đầu búa để phá khóa cửa đi vào trong chùa và dùng bật lửa soi thấy 02 hòm công đức bằng gỗ ở 02 bên ban tam bảo. C bê 02 hòm công đức ra sân rồi tìm được 01 con dao bằng kim loại có cán dài khoảng 10cmx2cm, lưỡi dao kích thước 10x23cm trên bề nước sau gian chùa chính. C dùng dao cạy khóa lấy hết tiền trong 02 hòm công đức rồi mang chiếc búa và con dao ném xuống giếng tại chùa rồi trèo ra ngoài lấy xe đạp đi về chân cầu TN, thị trấn GL thì dừng lại đếm tiền lấy ở 02 hòm công đức chùa CH được 4.080.000 đồng. Toàn bộ số tiền lấy được ở chùa PK và chùa CH là 4.345.000 đồng, C đã chi tiêu hết.

Tại Kết luận hội đồng định giá tài sản số 01 ngày 08/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản thường xuyên trong tổ tụng hình sự - UBND huyện Gia Lộc kết luận: 01 hòm công đức bằng khung nhôm kính dạng hình hộp chữ nhật có kích thước: dài 44cm, rộng 34cm, cao 70 cm, loại nhôm Đông Á, 06 mặt bằng kính thường 01 lớp dày 0,5cm, mua mới năm 2016, giá trị thực tế tại thị trường là 210.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 09/CT-VKS ngày 01/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương đã truy tố Nguyễn Đức C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (viết tắt: BLHS).

Tại phiên tòa:

Đại diện VKSND huyện Gia Lộc giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 BLHS; Điều 135, Điều 136, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015; Khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586 và Điều 589 BLDS; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2020.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Đức C bồi thường cho bà Nguyễn Thị H (là người quản lý chùa CH) 4.080.000 đồng và bồi thường cho ông Đặng Văn M (là người quản lý chùa PK) 265.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chiếc áo ni, có mũ, dài tay màu đen, lưng áo in họa tiết màu trắng cỡ lớn, phía trước chính giữa ngực áo thêu họa tiết màu trắng cỡ nhỏ, trước phần bụng áo có túi thông 02 bên; 02 ổ khóa Việt Tiệp bằng kim loại, bị gãy, hư hỏng không sử dụng được; 01 hòm C đúc bằng khung nhôm kính dạng hình hộp chữ nhật có kích thước dài 44cm, rộng 34cm, cao 70 cm đã bị vỡ và 01 chiếc búa bằng kim loại, phần cán búa bằng ống tuýp, dài 27cm đường kính 02cm, đầu búa bằng kim loại màu đen.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt: bà Nguyễn Thị H yêu cầu bị cáo C bồi thường cho chùa CH 4.080.000 đồng, ông Đặng Văn M yêu cầu bị cáo C bồi thường cho chùa PK 265.000 đồng; Bà H và ông M không yêu cầu bị cáo bồi thường đối với tài sản bị thiệt hại là ổ khóa hòm C đúc, khóa cửa; Ông M tự nguyện không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị của chiếc hòm C đúc đã bị vỡ.

Bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gia Lộc, Điều tra viên, VKSND huyện Gia Lộc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Nguyễn Đức C đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích. Lợi dụng sơ hở trong chùa không có người trông coi nên trong khoảng thời gian từ 00 giờ 23 phút đến 01 giờ 30 phút ngày 02/12/2020 tại Chùa Đ và chùa PK, xã HH, huyện GL, tỉnh Hải Dương (do ông Đặng Văn M là người quản lý) C có hành vi lén lút vào trong Chùa Đ nhưng không chiếm đoạt được tài sản gì, sau đó C đến chùa PK dùng búa bằng kim loại cạy ổ khóa cửa chùa chiếm đoạt 01 hòm công đức trị giá 210.000 đồng bên trong có số tiền 265.000 đồng. Vào khoảng gần 02 giờ cùng ngày tại chùa thôn CH, xã HH, huyện GL (do bà Nguyễn Thị H quản lý) C dùng búa và 01 con dao bằng kim loại cạy khóa cửa chùa và khóa 02 hòm công đức lấy tổng số tiền là 4.080.000. Tổng trị giá tài sản C chiếm đoạt là 4.555.000 đồng.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự nhưng do cần tiền để tiêu xài, lại lười lao động nên bị cáo vẫn cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của bị hại, trong khoảng thời gian từ 00 giờ 23 phút đến 01 giờ 30 phút ngày 02/12/2020 bị cáo liên tiếp thực hiện hành vi phạm tội, tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là 4.555.000đ, nên hành vi của bị cáo Nguyễn Đức C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó, quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc là có căn cứ, đúng pháp luật. Tại phiên tòa, phần luận tội, đại diện VKSND huyện Gia Lộc đề nghị áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đối với bị cáo C là không đúng.

[4] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự trị an trong xã hội, gây tâm lý bất an trong nhân dân. Vì vậy, việc xử lý bị cáo bằng pháp luật hình sự là cần thiết nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội và đồng thời là biện pháp phòng ngừa chung.

[5] Về nhân thân, tiền án, tiền sự, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo, thấy: Bị cáo Nguyễn Đức C có nhân thân xấu. Bị cáo đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên bị cáo C phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*Tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Trong ngày 02/12/2020 bị cáo liên tiếp đã thực hiện 03 hành vi trộm cắp tài sản, trong đó có 01 hành vi cạy hòm công đức tại Chùa Đ thôn PK nhưng không chiếm đoạt được tài sản gì; 01 hành vi cạy phá khóa chùa PK chiếm đoạt 01 hòm công đức trị giá 210.000đồng bên trong có số tiền 265.000đồng, tổng trị giá 475.000đồng, mặc dù dưới mức định lượng của Điều 173 BLHS (dưới 2.000.000đồng) nhưng do bị cáo đã có tiền án về tội chiếm đoạt tài sản chưa được xóa án tích nên hành vi này của bị cáo đã cấu thành độc lập về tội trộm cắp tài sản quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự; và hành vi thứ 03 bị cáo cạy phá khóa cửa chùa thôn CH và phá khóa 02 hòm công đức lấy được 4.080.000đồng (trên 2.000.000đồng); do vậy bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*phạm tội 02 lần trở lên*” quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS. Tuy nhiên, tại giai đoạn điều tra và phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “*Người phạm tội thành khẩn khai báo*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6] Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tiền án, tiền sự của bị cáo, HĐXX thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để Nhà nước giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo C không có nghề nghiệp, thu nhập nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: bà Nguyễn Thị H là người quản lý chùa CH yêu cầu bị cáo C bồi thường cho chùa CH 4.080.000 đồng. Ông Đặng Văn M là người quản lý chùa PK yêu cầu bị cáo C bồi thường cho chùa PK 265.000 đồng. Xét yêu cầu của bà H và ông M có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX chấp nhận yêu cầu trên.

Bà H, ông M không yêu cầu bị cáo bồi thường đối với tài sản bị thiệt hại là ổ khóa hòm C đức, khóa cửa và ông M không yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị của chiếc hòm C đức đã bị vỡ, xét thấy đây là sự tự nguyện của bị hại, do vậy HĐXX chấp nhận.

[9] Về vật chứng:

Ngày 16/12/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Gia Lộc đã trả lại cho ông Nguyễn Văn L bỏ dẻ Nguyễn Đức C 01 chiếc xe đạp mini màu trắng - xám, xe cũ; trả lại cho bà Nguyễn Thị H 01 con dao bằng kim loại màu đen, cán dao hình trụ dài 12cm đường kính 2,5cm; lưỡi dao dài 26cm, bản rộng nhất 08cm là phù hợp, do vậy HĐXX không xem xét.

Đối với những vật chứng còn lại gồm: 01 chiếc áo nỉ, có mũ, dài tay màu đen, lưng áo in họa tiết màu trắng cỡ lớn, phía trước chính giữa ngực áo thêu họa tiết màu trắng cỡ nhỏ, trước phần bụng áo có túi thông 02 bên; 02 ổ khóa Việt Tiệp bằng kim loại, bị gãy, hư hỏng không sử dụng được; 01 hòm C đức bằng khung nhôm kính dạng hình hộp chữ nhật có kích thước dài 44cm, rộng 34cm, cao 70 cm đã bị vỡ; 01 chiếc búa bằng kim loại, phần cán búa bằng ống tuýp dài 27cm đường kính 02cm, đầu búa bằng kim loại màu đen do Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Gia Lộc tiến hành truy tìm vớt dưới đáy Giếng Ngọc của chùa CH và do bà Nguyễn Thị H, ông Đặng Văn M giao nộp, xét thấy số vật chứng trên là công cụ, phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội và vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu cho tiêu hủy.

[10] Đối với ông Nguyễn Văn L khi cho C mượn xe đạp không biết C sử dụng làm phương tiện phạm tội nên không xử lý, do vậy HĐXX không xem xét.

[11] Về án phí: Bị cáo bị tuyên có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải bồi thường cho bị hại nên phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào Căn cứ vào khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm g, h khoản 1 Điều 52, Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự; khoản 1 Điều 584, khoản 1 Điều 585, khoản 1 Điều 586, Điều 589, Điều 357,

Điều 468 Bộ luật Dân sự; Điều 135, Điều 136, điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS năm 2015; Luật phí và lệ phí năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức C 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/12/2020.

2. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự:

Buộc bị cáo Nguyễn Đức C phải bồi thường cho ông Đặng Văn M (là người quản lý chùa PK, xã HH, huyện Gia Lộc, tỉnh Hải Dương), sinh năm 1949; Trú tại: Thôn PK, xã HH, huyện GL, tỉnh Hải Dương số tiền 265.000 đồng và phải bồi thường cho bà Nguyễn Thị H (là người quản lý chùa CH, xã HH, huyện GL, tỉnh Hải Dương), sinh năm 1963; Trú tại: Thôn CH, xã HH, huyện GL, tỉnh Hải Dương số tiền 4.080.000 đồng.

*Kể từ ngày người được thi hành án yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án chậm thi hành số tiền trên thì phải trả lãi đối với số tiền chậm thi hành tương ứng với thời gian chậm thi hành. Lãi suất do chậm thi hành theo quy định tại Điều 357 và Điều 468 của Bộ luật Dân sự.*

4. Về xử lý vật chứng: Tịch thu, cho tiêu hủy: 01 chiếc áo nỉ có mũ, dài tay, màu đen, lưng áo in họa tiết màu trắng cỡ lớn, phía trước chính giữa ngực áo thêu họa tiết màu trắng cỡ nhỏ, phần bụng áo có túi thông 02 bên, áo cũ đã qua sử dụng; 02 ổ khóa loại Việt Tiệp bằng kim loại, thân khóa màu đen rộng 06cm, chốt khóa màu trắng sáng, bị gãy, hư hỏng không sử dụng được, khóa cũ đã qua sử dụng; 01 hòm C đức bằng khung nhôm kính dạng hình hộp chữ nhật có kích thước dài 44cm, rộng 34cm, cao 70 cm đã bị vỡ, hư hỏng hoàn toàn, tháo rời các bộ phận và 01 chiếc búa có cán búa bằng tuýt kim loại đường kính 02cm, dài 27cm, đầu búa bằng kim loại màu đen, một đầu hình vuông kích thước cạnh 3cm, một đầu dẹt có ngành chia làm đôi dùng để nhổ đinh, búa cũ đã qua sử dụng (đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa công an huyện Gia Lộc và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc ngày 01/3/2021).

5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 218.000 đồng (đã được làm tròn) án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

*Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án quyền, yêu cầu thi hành án, tự nguyện*

*thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Lộc;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra- Công an huyện Gia Lộc;
- Cơ quan Thi hành án hình sự- Công an huyện Gia Lộc;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ- Công an huyện Gia Lộc;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gia Lộc;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Giang**

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Bùi Thị Giang**



